

Số: /KH-THCSTT

Thượng Thanh, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025

Căn cứ Quyết định số 4354/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2024 của Bộ GDĐT ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên ;

Thực hiện Hướng dẫn số 3 0 3 7 /SGDĐT-GDPT ngày 04/09/2024 của Sở GDĐT Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 cấp trung học cơ sở (THCS);

Thực hiện Thông báo kết luận của Thường trực Quận ủy Long Biên về một số nhiệm vụ trọng tâm của ngành GDĐT năm học 2024-2025;

Căn cứ Hướng dẫn số 20/HD-PGDĐT ngày 05/09/2024 của Phòng GD&ĐT quận Long Biên về thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, trường THCS Thượng Thanh xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ 2024-2025 như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

I. Mục đích:

Kế hoạch thể hiện tổng thể các nhiệm vụ, công việc của nhà trường trong năm học 2024-2025; là căn cứ để điều hành công việc trong nhà trường; để nhà trường trường thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ của năm học.

Tạo sự chuyển biến mới trong công tác quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục. Thực hiện nghiêm túc các nội dung kế hoạch, chỉ tiêu đã đề ra của năm học.

Các nội dung công việc rõ ràng; rõ người chủ trì và các bộ phận phối hợp và rõ thời gian thực hiện.

II. Yêu cầu:

- Cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, rõ nét trong nhận thức và hành động của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường trong việc thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục gắn với thực hiện kỷ cương hành chính, thực hiện văn minh đô thị trong nhà trường.

- Thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu, giải pháp đề ra, yêu cầu chỉ tiêu, giải pháp phải phù hợp với tình hình thực tế nhà trường.

- Thực hiện các nhiệm vụ chính trị của các cấp, tập trung chú trọng: Chất lượng mũi nhọn, chất lượng đại trà trong GV và HS. Duy trì chất lượng của nhà trường theo phương châm: Dạy thực, học thực, chất lượng thực.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ NĂM HỌC 2024-2025:

I. Phương hướng, nhiệm vụ chung: Gồm 12 nhiệm vụ

1. Triển khai hiệu quả chủ đề năm học 2024-2025 “*Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới không ngừng, nâng cao chất lượng*”. Tăng cường nề nếp, kỷ cương, dân chủ trong nhà trường; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, quan tâm và phát triển phẩm chất, năng lực, các kỹ năng mềm cho học sinh.

2. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với tất cả các khối lớp theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT (Chương trình GDPT 2018), Thông tư số 34/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020, Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021, Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022; Quyết định số 712/QĐ- BGDĐT ngày 09/02/2021 ban hành Chương trình GDPT môn Tiếng Hàn và Tiếng Đức - Ngoại ngữ 1, hệ 10 năm thí điểm. Triển khai hiệu quả Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 9, tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn cấp. Chuẩn bị tổ chức đánh giá tổng kết việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 giai đoạn 2020-2025.

3. Nâng cao tinh thần, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị; đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý hướng tới tự chủ; nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các trường THCS.

4. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá năng lực HS, đa dạng hoá hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS; đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; triển khai ứng dụng công nghệ số trong dạy và học.

5. Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018; duy trì chất lượng phổ cập giáo dục THCS mức độ 3 toàn Quận.

6. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện CT GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bảo đảm đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình.

7. Thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị trường học; bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả trong các cơ sở giáo dục; tổ chức tốt các phong trào thi đua. Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, giám sát, thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền.

8. Thực hiện hiệu quả chủ đề của toàn ngành năm học 2024-2025: "*Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới không ngừng, nâng cao chất lượng*".

9. Thực hiện tốt qui chế dân chủ trong trường học theo Luật dân chủ cơ sở số 10/2022/QH15 của Quốc Hội, công khai theo Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, 100% CBQL được các tổ chức, cá nhân đánh giá hài lòng, hướng tới tính Chuyên nghiệp theo Bộ tiêu chí tại Quyết định số 683-QĐ/QU của Quận uỷ Long Biên.

10. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong GDĐT hướng tới xây dựng trường học thông minh, lớp học thông minh. Xây dựng “Trường học chuyển đổi số” theo QĐ 3229/QĐ-UBND ngày 5/8/2024 của UBND quận Long Biên. Tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

11. Tiếp tục thực hiện văn hóa “Khoanh tay- mỉm cười- cúi chào” của HS Long Biên trong và ngoài nhà trường.

12. Tổ chức, tham gia các hoạt động chào mừng 70 năm Ngày giải phóng thủ đô, 70 năm thành lập Ngành GDĐT Hà Nội.

II. Nhiệm vụ cụ thể:

1. Công tác duy trì sĩ số - phổ cập giáo dục

1.1. Chỉ tiêu phấn đấu:

- 100% trẻ trong độ tuổi được huy động đến trường, không có học sinh bỏ học.

- Giữ vững chỉ tiêu: đạt PCGD và xếp loại Tốt.

1.2. Biện pháp thực hiện

- Làm tốt công tác điều tra cơ bản của PCGD. Quản lý tốt sổ sách, sử dụng tốt thông tin trong phần mềm quản lý học sinh.

- Tham mưu cho địa phương huy động các đối tượng PCGD ra lớp. Nắm chắc tình hình hoàn cảnh của học sinh có khó khăn, không để học sinh bỏ học vì hoàn cảnh khó khăn.

- Rà soát danh sách HS chuyển đi, chuyển đến. Phối hợp với phường nắm bắt tình hình HS là người địa phương nhưng học ở nơi khác.

2. Công tác giáo dục đạo đức - pháp luật

2.1. Chỉ tiêu phấn đấu

- Về hạnh kiểm HS:

| Số | Thông tư 22 | | | | | | | |
|------------|-------------------|--------|-----|--------|-----|--------|----------|--------|
| | Kết quả rèn luyện | | | | | | | |
| | Tốt | | Khá | | Đạt | | Chưa đạt | |
| | SL | TL (%) | SL | TL (%) | SL | TL (%) | SL | TL (%) |
| 797 | 785 | 98.5% | 12 | 1.5% | 0 | 0 | 0 | 0 |

- 100% Đoàn viên, đội viên xếp loại Khá – Tốt.
- 100 % học sinh thực hiện tốt Trường học thân thiện, học sinh tích cực, trường học Sáng - xanh - sạch - đẹp – văn minh.
- 100% HS thực hiện tốt văn hóa chào hỏi.
- 100 % học sinh không mắc các tệ nạn xã hội, ma túy và vi phạm an toàn giao thông, sử dụng trang mạng xã hội lành mạnh.
- Giáo dục HS ý thức thực hiện vệ sinh văn minh.

2.2. Biện pháp thực hiện:

- Tuyên truyền hiệu quả các biện pháp giáo dục đạo đức học sinh theo từng nội dung công việc.
- GVCN phối hợp chặt chẽ với giáo viên TPT Đội và CMHS quản lý chặt chẽ nề nếp học sinh. Kịp thời báo với CMHS những trường hợp đặc biệt.
- Thực hiện hiệu quả nội quy nhà trường và bộ Quy tắc ứng xử.
- Thực hiện đánh giá hạnh kiểm tháng theo đúng quy trình.
- Nâng cao hiệu quả tiết: Chào cờ, sinh hoạt lớp, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.
- Duy trì nề nếp đội sao đỏ, đội tự quản trong nhà trường.
- Phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện CMHS nhà trường thực hiện giáo dục học sinh cá biệt.
- Giáo dục HS ý thức giữ gìn vệ sinh, tài sản CSVN nhà trường.

3. Hoạt động dạy và học:

3.1. Chỉ tiêu phân đấu

3.1.1. Giáo viên:

Tổng số GV trực tiếp giảng dạy: 39 đ/c

- Về chất lượng giảng dạy:
 - + 100% GV có chất lượng giảng dạy Khá, Giỏi.
 - + 100% GV thực hiện hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học. Tổ chức tốt các hoạt động hình thành kiến thức cho HS.
- Về Hồ sơ qui chế chuyên môn:
 - + Xếp loại Tốt: 32/39 đ/c, chiếm 82.05%

- + Xếp loại Khá: 07/39 đ/c, chiếm 17.95%
- CB-GV-NV Tiên tiến cấp trường: 52 đ/c

| Tổng số CB, GV, NV | HT XSNV | | HT TNV | | HTNV | | Không HTNV | |
|-----------------------|---------|--------|--------|-------|------|---|------------|---|
| | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % |
| 52 | 10 | 19.23% | 42 | 80.77 | 0 | 0 | 0 | 0 |

- GVG cấp Quận: 04 đ/c (01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 01 giải Ba, 01 giải Khuyến khích).

3.1.2. Về học sinh: Tổng số HS được xếp loại: 797 HS. Trong đó:

a. Chất lượng đại trà:

Học lực:

| Số số | Thông tư 22 | | | | | | | |
|------------|-----------------|--------|-----|--------|-----|--------|----------|--------|
| | Kết quả học tập | | | | | | | |
| | Tốt | | Khá | | Đạt | | Chưa đạt | |
| | SL | TL (%) | SL | TL (%) | SL | TL (%) | SL | TL (%) |
| 797 | 414 | 51.94% | 287 | 36.01 | 96 | 12.05 | 0 | 0 |

*** HSG cấp Quận và Thành phố :**

| Cấp | Số lượng | Văn hóa | TĐTT | Các cuộc thi khác |
|-----------------------|----------|---------|------|-------------------|
| Cấp Quận | 13 | 08 | 05 | 0 |
| Cấp Thành phố | 03 | 01 | 02 | 0 |
| Cấp Quốc gia, quốc tế | 90 | 0 | 0 | 90 |

*** Tỷ lệ Tốt nghiệp THCS:** 100% .

*** Thi đỗ vào THPT công lập:** 94% HS đỗ/ HS lớp 9

- Tổng điểm 3 môn Văn - Toán – Anh đạt 38.59 điểm.

- Phần đầu ĐTB xét tuyển xếp thứ 4 trở lên.

| Lớp | Điểm TB môn Toán | Điểm TB môn Văn | Điểm TB môn Ngoại ngữ | Tổng điểm 3 môn | Ghi chú |
|------------------|------------------|-----------------|-----------------------|-----------------|---------|
| 9A1 | 8.28 | 8.01 | 7.86 | 40.26 | |
| 9A2 | 8.28 | 8.01 | 7.86 | 40.26 | |
| 9A3 | 7.62 | 7.6 | 7.06 | 37.49 | |
| 9A4 | 7.62 | 7.6 | 7.06 | 37.49 | |
| 9A5 | 7.62 | 7.6 | 7.06 | 37.49 | |
| TB trường | 7.88 | 7.76 | 7.38 | 38.59 | |

3.2. Giải pháp thực hiện:

3.2.1. Thực hiện kế hoạch giáo dục:

3.2.1.1. Thực hiện kế hoạch giáo dục theo khung thời gian năm học: 35 tuần (HK I 18 tuần, HK II 17 tuần)

Bắt đầu HK I ngày **05/9/2023**; kết thúc HK I ngày **17/01/2025**; nghỉ HKI 17/01/2025.

Bắt đầu HK II ngày **20/01/2025**; kết thúc HK II ngày **29/5/2025**, kết thúc năm học **30/5/2025**.

Hoàn thành xét công nhận tốt nghiệp THCS: **trước 30/6/2025**.

*** Thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông**

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với tình hình thực tế (đội ngũ, CSVC, thiết bị dạy học..) đáp ứng chương trình GDPT và theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020, Công văn 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017, Công văn 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 14/4/2022, Công văn số 4659/SGDĐT-GDPT ngày 31/12/2020 của Sở GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bám sát yêu cầu cần đạt nhằm nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh. Phụ lục kèm theo các công văn này được sử dụng để tham khảo trong việc xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, kế hoạch giáo dục của giáo viên, kế hoạch bài dạy cụ thể lưu ý thêm một số nội dung sau:

*** Thực hiện Chương trình GDPT năm 2018**

- Đối với môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Thực hiện theo Công văn số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GDĐT, Công văn số 4602/SGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2023 của Sở GDĐT về xây dựng kế hoạch dạy học môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Môn Nghệ thuật gồm 02 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật. Việc tổ chức dạy học cần lưu ý phân công bố trí dạy học đồng thời các nội dung bảo đảm tương đương về thời lượng trong từng học kỳ. Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng phù hợp với điều kiện của nhà trường và kế hoạch giáo dục của giáo viên.

- Nội dung giáo dục của địa phương của Hà Nội: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan tạo thuận lợi cho học sinh liên hệ, vận dụng những nội dung kiến thức đã học trong các môn học với thực tiễn tại địa phương. Giáo viên dạy học chủ đề nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó theo kế hoạch.

+ Với lớp 6, 7, 8: Thực hiện dạy học và kiểm tra đánh giá theo Tài liệu Giáo dục của địa phương thành phố Hà Nội.

+ Với lớp 9: Thực hiện dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng

của nội dung Công văn số 3165/SGDĐT-GDPT ngày 06/9/2021 của Sở GDĐT Hà Nội về giảng dạy nội dung giáo dục địa phương từ năm học 2021-2022 đến khi có thông báo mới.

3.2.1.2. Thực hiện kế hoạch dạy học:

- Dạy học chính khóa: Theo kế hoạch xây dựng đã được PGD duyệt.
- Kế hoạch dạy thêm đối với khối 8, 9 các môn: Ngữ văn 8,9; Toán 8,9; Ngoại ngữ 8,9; Vật lý 8; Hóa học 8; KHTN 8.

- Kế hoạch dạy 2 buổi/ngày gồm các môn :

+ Khối 6 : Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ, KHXH (HKI), KHTN (HKII).

+ Khối 7 : Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ, KHTN (HKI), KHXH (HKII).

- Dạy tự chọn:

+ Đối tượng: học sinh khối 9.

+ Môn : Toán, Ngữ Văn.

+ Số tiết: 1 tiết/tuần.

+ Thống nhất đánh giá 1 điểm thường xuyên hệ số 1(15 phút). Nội dung kiểm tra phải thể hiện rõ trong chương trình, kế hoạch dạy học, bảng đầu điểm tối thiểu.

- Thực hiện các kế hoạch dạy học khác: Hướng nghiệp, hoạt động ngoài giờ lên lớp, sinh hoạt lớp, STEM, kỹ năng sống, giáo dục địa phương, toán tiếng anh...

- Tổ nhóm chuyên môn lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực.

- Sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo quy định: 2 lần/ tháng (Tiết 4,5 thứ 2 : Nhóm KHTN ; tiết 4,5 thứ 3: Nhóm Toán ; tiết 4,5 thứ 4: Nhóm Ngữ văn; tiết 4,5 thứ 5: nhóm Năng khiếu. Thực hiện hiệu quả đổi mới SH nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tổ chức các hoạt động chuyên môn qua mạng và thực hiện hiệu quả Ngày chuyên môn (Chiều thứ 6 – Tuần 4 của tháng)

Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức dạy học theo Chương trình GDPT 2018; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế.

3.2.1.3. Chuyên đề sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học : gồm 4 bước :

Bước 1: Chuẩn bị bài dạy

Bước 2: Tiến hành bài giảng minh họa (BGMH) và dự giờ

Bước 3: Thảo luận sau dự giờ

Bước 4: Áp dụng thực tế hàng ngày

3.2.1.4. Chuyên đề ngày chuyên môn: Hướng tới nội dung trường còn yếu để bồi dưỡng giáo viên. Cụ thể là:

| Tháng | Nội dung | Tổ/ Nhóm thực hiện | BGH phụ trách |
|--------------|---|---------------------------|----------------------------|
| 8 | Nghệ thuật chủ nhiệm | Tổ chủ nhiệm | Mời chuyên gia Phạm Văn Tư |
| 9 | Ứng dụng công nghệ AI trong dạy học | Tổ Toán | Đ/c Hoài - PHT |
| 10 | Xây dựng đề kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực HS | Tổ Khoa học | Đ/c Hoài - PHT |
| 11 | Một số kinh nghiệm ôn thi vào lớp 10 môn Tiếng Anh và các môn thi trắc nghiệm | Nhóm Tiếng Anh | Đ/c Hoài - PHT |
| 12 | Ngày hội CNTT và STEM cấp trường | 4 tổ CM | Đ/c Hoài - PHT |
| 1, 2 | Báo cáo nhà giáo tâm huyết sáng tạo | 4 tổ CM | Đ/c Hoài - PHT |
| 3 | Nâng cao hiệu quả thi GVG | Tổ Khoa học | Đ/c Hoài - PHT |
| 4 | Chia sẻ kinh nghiệm ôn tập môn Ngữ văn vào THPT | Tổ Văn – GDCD | Đ/c Hoài - PHT |
| 5 | Chia sẻ kinh nghiệm ôn tập môn Toán vào THPT | Tổ Toán | Đ/c Hoài - PHT |

3.2.1.5. Các công tác khác về chuyên môn.

- Đầu tư CSVC để triển khai hiệu quả công tác dạy 2 buổi/ ngày, bồi dưỡng học sinh Giỏi, học sinh yếu, kém.
- Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy tiếng Anh đáp ứng theo chuẩn IELTS:
 - + Tạo điều kiện về cơ sở vật chất cho 100% GV dạy tiếng Anh đều sử dụng phần mềm SGK.

+ Thực hiện chương trình liên kết tiếng Anh chất lượng, hiệu quả: tiếng Anh Language Link đối với các lớp mũi nhọn 2 tiết/ tuần (Chia nhóm theo lực học), chương trình tiếng Anh Bình Minh đối với các lớp đại trà 1 tiết/ tuần (không chia nhóm).

- Hoàn thành chương trình hướng nghiệp đối với HS khối 9 với số tiết: 9 tiết/ năm. Mỗi tháng, dạy 2 tiết vào tiết 3,4 - chiều thứ 6 - tuần 3 của tháng.

- Thực hiện chương trình Hoạt động ngoài giờ lên lớp đối với khối 9; hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với khối 6,7,8: 18 tiết/ năm học.

3.2.2. Thực hiện phương pháp đổi mới dạy học và kiểm tra đánh giá:

*** *Đổi mới hình thức tổ chức dạy học:***

- Khuyến khích đầu tư cho học sinh tham gia cuộc thi nghiên cứu khoa học và cuộc thi trải nghiệm sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, các sân chơi do các cấp tổ chức.

- Tổ chức cho học sinh khối 6 tham quan di tích lịch sử quận Long Biên: Đình Bắc Biên, Thanh Am.

- Tổ chức cho HS học tập và nghiên cứu qua câu lạc bộ STEM. Ít nhất 1 HK có 1 sản phẩm/ khối. Thực hiện khối 6,7,8.

*** *Đổi mới kiểm tra đánh giá:***

- Đối với lớp 6,7,8: Thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT.

- Đối với lớp 9: Tiếp tục thực hiện theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011, Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT.

Công tác kiểm tra thực hiện đúng theo qui định. Xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra đánh giá định kì của môn học phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra đánh giá các nội dung vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình, các nội dung đã tinh giản và nội dung học sinh tự học ở nhà theo qui định.

- Tiếp tục xây dựng ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm khách quan và ngân hàng đề kiểm tra. Đối với kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành, hoặc dự án học tập: Yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể bằng bảng kiểm các mức độ đạt được phù hợp với 4 mức độ nhận thức của các kiến thức, kĩ năng được sử dụng.

3.2.3. Các kì thi của GV và HS:

*** *Giáo viên:***

- **Chỉ tiêu:** Thi GVG: Đảm bảo 100% có GV dự thi ở các môn.

GVG cấp Quận: 05 đ/c thi vào HKII ở các môn: Tin, KHTN, Hoạt động trải nghiệm - Hướng nghiệp, Lịch sử & Địa lý, Tiếng Anh

* **Học sinh:** Thi các môn sau:

- Thi HSG các môn văn hóa và khoa học lớp 9 (dự kiến tháng 1/2025)
- Olympic Tiếng Anh cấp TP
- Các cuộc thi sân chơi, trí tuệ...

Chỉ tiêu:

HSG cấp Quận: 12 học sinh (Trong đó: 09 HSG VH; 01 HSG TDTT; 02 HSG các môn khác).

HSG cấp Thành phố: 03 HS (Trong đó: 01 HSG VH; 01 HSG TDTT, 01 các cuộc thi khác).

Số lượng HS đạt giải các sân chơi quốc gia, quốc tế: 90 HS.

- Tổ chức bồi dưỡng CLB học sinh giỏi ngay từ đầu năm học. Cụ thể:
+ Bồi dưỡng có chất lượng tạo điều kiện học sinh dự thi các môn văn hóa, thi IJSO, IMSO, HOMC, PHIMO đạt kết quả cao.

+ Giao cho tổ Tự nhiên, đặc biệt các môn: KHTN, Công nghệ phát hiện bồi dưỡng, hướng dẫn HS dự thi NCKH và sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng đạt kết quả cao.

- Ngoài ra, khuyến khích các học sinh tham gia đầy đủ các cuộc thi khác do các cấp phát động. Tiếp tục hội nhập quốc tế, nâng cao số lượng và chất lượng các cuộc thi: Olympic, Festival Tiếng Anh.

- Tổ chức bồi dưỡng học sinh mũi nhọn qua các CLB em yêu thích. Cụ thể:

+ Khối 9: Bắt đầu từ tháng 9: 2 tiết/tuần vào chiều thứ 5,7

+ Khối 8: Tháng 10: 2 tiết/tuần vào chiều thứ 7.

+ Khối 6,7: Bắt đầu từ tháng 10: 2 tiết/tuần sáng thứ 7

+ Bồi dưỡng có chất lượng tạo điều kiện học sinh dự thi các môn văn hóa, thi IJSO, HOMC đạt kết quả cao.

- Ngoài ra, khuyến khích các học sinh tham gia đầy đủ các cuộc thi khác do các cấp phát động như: Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên (Nhóm Lý – Công nghệ); Kỳ thi Toán học Hoa Kỳ AMC (Nhóm Toán); Thi KHKT (giáo viên và học sinh khối 8,9 tham gia) và một số các cuộc thi, sân chơi trí tuệ khác.

4. Công tác giáo dục Văn - Thể - Mỹ, Y tế học đường, THPT-HSTC

4.1. Chỉ tiêu phần đầu :

- Trường học thân thiện, HS tích cực: XL tốt cấp quận.

- Y tế xếp loại tốt. 100% HS được khám sức khỏe và theo dõi sức khỏe.

- TDTT: Tiên tiến cấp Thành phố.
- + 100% HS tham gia các hoạt động TDTT.
- + 100% HS tham gia các hoạt động vui chơi do nhà trường tổ chức.
- + Giải TDTT: HSG cấp Thành phố TDTT: 01 HS.
- Đạt giải về các cuộc thi văn nghệ, nghệ thuật: 01 giải cấp Quận.
- Phân đấu trường học an toàn.

4.2. Giải pháp thực hiện:

- Chú trọng chăm sóc sức khỏe cho HS, làm tốt công tác y tế học đường, có kế hoạch, sổ sách, hồ sơ theo dõi sức khỏe và phát triển thể chất cho HS, giao nhân viên y tế, chữ thập đỏ và giáo viên TDTT trực tiếp theo dõi.

- Giữ khu vệ sinh bảo đảm sạch sẽ, không mùi, xây dựng hệ thống nước uống sạch, VS ATTP, đảm bảo hệ thống chiếu sáng vận hành tốt.

- Giao Tổng phụ trách, GVCN, giáo viên nhạc lập đội văn nghệ của trường, của từng lớp. Duy trì việc biểu diễn văn nghệ do từng lớp đảm nhận trong giờ chào cờ đầu tuần, ra chơi. Phối hợp với công đoàn nhà trường tham gia các phong trào văn hóa văn nghệ do các cấp tổ chức.

- Tổ chức các câu lạc bộ theo sở thích năng khiếu, trước hết là TDTT như: cầu lông, Erobic, bóng đá, cờ vua, cờ tướng, điền kinh. Võ thuật.

5. Giáo dục Hướng nghiệp, định hướng phân luồng cho HS khối 9:

5.1. Giáo dục Hướng nghiệp :

5.1.1. Chỉ tiêu phân đấu

- 100% HS Khối 9 học hướng nghiệp theo chương trình đã xây dựng.

5.1.2. Giải pháp thực hiện:

- Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Chính phủ ban hành Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2018- 2025"; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10; tiếp tục đẩy mạnh giáo dục STEM bảo đảm hiệu quả theo Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT và Công văn số 2643/SGDĐT-GDPT ngày 19/8/2020 của Sở GDĐT.

- Phổ biến tuyên truyền vận động HS và CMHS tạo điều kiện cho HS được học nghề phổ thông theo tinh thần hướng nghiệp gắn việc học nghề phổ thông với giáo dục lao động hướng nghiệp, CMHS và HS được tư vấn hướng nghiệp.

Triển khai đầy đủ đề án ‘ Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng HS trong GDPT giai đoạn 2018-2025’.

- Phối hợp triển khai Đề án ‘Hỗ trợ học sinh khởi nghiệp đến năm 2025’ thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp và trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp cho học sinh trong các trường phổ thông.

-Thực hiện hướng nghiệp: 9 chủ đề/ năm học vào tiết 3 chiều thứ 6 tuần 4 hàng tháng

- Giao chi đoàn và đội xây dựng kế hoạch lao động dọn vệ sinh KCSP và chăm sóc CTMN.

5.2. Định hướng phân luồng HS:

Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp.

6. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục

6.1. Chỉ tiêu:

- Số lượng và tỉ lệ % các tiêu chí đạt và không đạt Mức 1:
 - + Tổng số các tiêu chí đạt: **28/28 = 100%**
 - + Tổng các tiêu chí không đạt: **0/28= 0%**
 - Số lượng và tỉ lệ % các tiêu chí đạt và không đạt Mức 2:
 - + Tổng số các tiêu chí đạt: **28/28 = 100%**
 - + Tổng các tiêu chí không đạt: **0/28 = 0%**
 - Số lượng và tỉ lệ % các tiêu chí đạt và không đạt Mức 3:
 - + Tổng số các tiêu chí đạt: **18/20 = 90%**
 - + Tổng các tiêu chí không đạt: **02/20 = 10%**
 - Số lượng và tỉ lệ % các tiêu chí đạt và không đạt Mức 4:
 - + Tổng số các tiêu chí đạt: **02/06 = 33.33%**
 - + Tổng số các tiêu chí không đạt: **04/06 = 66.67%**
- Mức độ đạt kiểm định chất lượng : **Mức độ 2**

6.2. Giải pháp thực hiện:

- Tham mưu với các cấp xây dựng sửa chữa CSVC các phòng học, phòng chức năng đủ tiêu chuẩn của trường đạt Chuẩn Quốc gia theo Thông tư 13,14 của Bộ GD&ĐT.

- Luôn bám sát các tiêu chuẩn và các tiêu chí trong thực hiện công tác kiểm định chất lượng.

- Thường xuyên sửa chữa CSVC đáp ứng nhu cầu dạy và học.

7. Công tác đào tạo bồi dưỡng, NCKH; phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ

7.1. Chỉ tiêu phân đầu

- 100% CB, GV, NV được đánh giá đáp ứng khung năng lực vị trí việc làm.

- 100% CB, GV, NV phải đăng ký và thực hiện Chương trình tự bồi dưỡng thường xuyên.

- 96% GV đạt chuẩn nghề nghiệp theo Luật GDPT 2018 và Luật Giáo dục 2019.

- Từ 3-5 giáo viên được đào tạo chuyên môn trên chuẩn.

- Tạo điều kiện cho 02 quản chúng ưu tú được học lớp Bồi dưỡng nhận thức về Đảng.

- Phân đầu tỉ lệ GV Tiếng Anh có chứng chỉ IELTS từ 5.5 trở lên đạt ít nhất 70% tổng số GV; 100% GV môn Vật lý, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lý hoàn thành bồi dưỡng được cấp chứng chỉ dạy môn KHTN, Lịch sử và Địa lý đáp ứng CTr GDPT 2018.

7.2. Giải pháp thực hiện

- Yêu cầu 100% CB, GV, NV nhà trường phải đăng ký kế hoạch tự bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ. Đăng ký hoặc tự đi học các văn bằng, chứng chỉ còn thiếu so với khung năng lực vị trí việc làm.

- Tạo điều kiện về thời gian để CB, GV, NV được học lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ do các cấp tổ chức.

- Tổ chức cho CB, GV dự các tiết chuyên đề bồi dưỡng về chuyên môn do nhà trường và các cấp tổ chức.

- Tổ chức các hình thức bồi dưỡng CNTT. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục:

+ Trong quản lý, điều hành, dạy học tích cực

+ UDCNTT và các trang thiết bị thông minh được đầu tư đảm bảo hiệu quả; rà soát, bổ sung CSVC dạy học.

- Mời các chuyên gia về đào tạo cho CB, GV các kỹ năng mềm trong dạy học.

8. Công tác khai thác sử dụng Cơ sở vật chất, tiếp tục duy trì trường chuẩn Quốc gia :

8.1. Chỉ tiêu:

- Đảm bảo đầy đủ 5 tiêu chuẩn của trường Chuẩn Quốc gia.

8.2. Giải pháp thực hiện:

- Khảo sát, tự thẩm định lại tiêu chuẩn trường chuẩn.
- Tiếp tục triển khai sử dụng hiệu quả 1 phần mô hình trường học điện tử, 1 phần trường học thông minh.

- Khai thác sử dụng hiệu quả CSVC, trang thiết bị được đầu tư và triển khai thực hiện phần mềm quản lý tài sản hiệu quả.

- Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử; xây dựng tài liệu hướng dẫn dạy học trực tuyến để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học trực tuyến bảo đảm chất lượng; phân công dạy học và ghi hình bài học theo môn học để tổ chức dạy học trên truyền hình, sử dụng trong dạy học trực tuyến.

- Khai thác hiệu quả các phần mềm hỗ trợ dạy học, mua bản quyền phần mềm Smartchool hỗ trợ giáo viên giảng dạy.

9. Công tác thực hiện «Kỷ cương hành chính, Nếp sống văn minh đô thị và vệ sinh ATTP, phòng chống dịch bệnh»

9.1. Chỉ tiêu :

- 100% CB, GV, HS thực hiện: Nếp sống văn minh đô thị và vệ sinh ATTP ở lớp, trường, ngoài đường và ở nhà.

- 100% HS K9 tham gia chuyên đề «Giáo dục nếp sống thanh lịch văn minh».

- 100% CB-GV-NV-HS được uống nước sạch. Không xảy ra các vụ việc vi phạm vệ sinh ATTP.

- 100% GV, HS thực hiện «Nét đẹp văn hóa chào hỏi».

- Phần đầu đạt danh hiệu «Nhà trường thực hiện nếp sống văn minh đô thị» với mức điểm 98/100 điểm.

- Phần đầu đạt danh hiệu «Trường học an toàn thực phẩm».

9.2. Giải pháp thực hiện:

- Tổ chức các hoạt động bám chặt vào các tiêu chí thi đua «Nhà trường thực hiện nếp sống văn minh đô thị», «Trường học an toàn thực phẩm», «Nét đẹp văn hóa chào hỏi».

- Tổ chức tốt tuyên truyền thực hiện Thông tư 09-TT/QU của Quận ủy về thực hiện công tác đảm bảo trật tự văn minh đô thị trên địa bàn quận Long Biên, thực hiện các Chương trình 01, 02, 03 của Quận ủy.

- Huy động các lực lượng tham gia như: Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Đội TNTP.

- Tổ chức tốt hoạt động kiểm tra đôn đốc của BGH, Ban nề nếp...
- Tuyên truyền cho GV và HS thực hiện giữ gìn nhà vệ sinh sạch sẽ không mùi.

10. Công tác thi đua khen thưởng

10.1. Chỉ tiêu :

*** Cá nhân :**

- 01 đ/c CBQL được UBND xếp loại Xuất sắc, 02 đ/c xếp loại Tốt.
- 08 CB-GV-NV đạt Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở
- 04 đ/c Giáo viên giỏi cấp Quận
- 2/3 tổ đạt Tiên tiến xuất sắc
- 52/52 CB-GV-NV đạt Lao động tiên tiến. Trong đó:
 - + 10/52 CB-GV-NV Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
 - + 42/52 CB-GV-NV Hoàn thành tốt nhiệm vụ
 - + 0 CB-GV-NV Hoàn thành nhiệm vụ

*** Tập thể :**

- Chi bộ đạt: Chi bộ trong sạch vững mạnh, xếp loại Tốt trở lên.
- Công đoàn đạt danh hiệu: Công đoàn vững mạnh xuất sắc, nhận Bằng khen của LĐLĐ Thành phố.
 - Liên đội đạt danh hiệu: Liên đội mạnh cấp Thành phố.
 - Công tác Y tế, chữ thập đỏ: Xếp loại Tốt.
 - Thư viện đạt danh hiệu: Thư viện đạt mức độ 2.
 - Trường đạt danh hiệu: Tập thể lao động xuất sắc cấp Thành phố

10.2. Giải pháp thực hiện:

- Bám sát Nghị định số 91/2017 /NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ; Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 28/4/2020 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định về công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn Thành phố Hà Nội ; Quyết định số 4333/QĐ-UBND ngày 30/7/2021 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn quận Long Biên giai đoạn 2021-2026.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua.
- Tổ chức tốt Lễ phát động thi đua đầu năm học, hội nghị CB-CC-VC; thực hiện công tác thi đua - khen thưởng đúng quy trình, nghiêm túc, khách quan, công bằng tạo sự thúc đẩy.
- Bám sát 13 chỉ tiêu thi đua của Sở và của cấp học.

- Động viên, khuyến khích, tạo điều kiện và môi trường cho giáo viên thi đua xây dựng các bài giảng trực tuyến, bài giảng trên truyền hình, phát triển học liệu điện tử để chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong tổ chức dạy học.

11. Công tác thanh tra, kiểm tra

11.1. Chỉ tiêu

- Công tác tự kiểm tra nội bộ nhà trường : Thực hiện 100% đầu việc theo kế hoạch đã xây dựng.

- Kết quả công tác thanh tra, kiểm tra theo đánh giá của UBND quận Long Biên : Xếp loại Tốt

11.2. Giải pháp thực hiện

- Kiện toàn Ban chỉ đạo công tác kiểm tra nội bộ ngay từ đầu năm học.

- Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên.

- Xây dựng Quyết định kiểm tra theo tháng. Nhận xét rút kinh nghiệm, khắc phục những tồn tại sau kiểm tra. Thông báo kết quả kiểm tra trong các buổi họp HĐSP nhà trường.

- Thực hiện đầy đủ nhiệm vụ năm học, lưu trữ các hồ sơ, văn bản về các hoạt động của nhà trường.

12. Đăng ký thực hiện nội dung mới trong năm học:

* **Nội dung:** Nâng cao hiệu quả công tác ôn thi vào 10 THPT đáp ứng yêu cầu chương trình GDPT 2018.

III. Lộ trình thực hiện (Biểu tiến độ kèm theo)

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám hiệu:

- Quát triệt đến cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường, thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2024-2025.

- Nghiên cứu kỹ các văn bản chỉ đạo của các cấp, triển khai các văn bản tới CB-GV-NV, HS và PHHS.

- Tổ chức ký cam kết thực hiện nhiệm vụ năm học của các bộ phận trong nhà trường.

- Xây dựng tinh thần đoàn kết để thực hiện nhiệm vụ năm học.

2. Đối với các đoàn thể :

- Phối hợp với Ban Giám hiệu đôn đốc, nhắc nhở CB-GV-NV nhà trường thực hiện tốt kế hoạch.

3. Đối với Giáo viên và nhân viên nhà trường :

- Thực hiện nhiệm vụ theo khung năng lực và vị trí việc làm.

- Nghiêm túc thực hiện kế hoạch năm học, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025, yêu cầu Phó hiệu trưởng căn cứ kế hoạch này và các nhiệm vụ phát sinh trong thực tiễn, hàng tháng tham mưu xây dựng kế hoạch gắn với lịch xây dựng lịch công tác tuần, phân công nhiệm vụ các thành viên rõ việc, rõ trách nhiệm, kiểm tra, đôn đốc đánh giá tiến độ, chất lượng công việc được giao làm căn cứ để đánh giá xếp loại CB-GV-NV hàng tháng và năm./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để báo cáo);
- Tổ nhóm CM (để thực hiện);
- Lưu VP (01).

HIỆU TRƯỞNG

Trần Thị Ngọc Yến

BIỂU TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

(Kèm theo Kế hoạch số:/KH-THCS TT ngàytháng năm 2024 của trường THCS Thượng Thanh)

THÁNG 8 NĂM 2024

| THÁNG 8 / 2024 | | | | |
|----------------|------------------|--|---|---------|
| STT | Thời gian | Nội dung công việc | Bộ phận thực hiện | Ghi chú |
| 1. | Tuần 2 | Tổ chức biên chế năm học, phân lớp, phân công nhiệm vụ, CM cho CBGV,NV | Ban Giám hiệu – HT, HP | |
| 2. | Trước ngày 05/09 | Xây dựng và nộp báo cáo kế hoạch dạy học chính khoá, tự chọn, 2 buổi/ngày, phân công nhiệm vụ CB,GV, NV và TKB, kế hoạch thực hiện chuyên đề, kế hoạch sinh hoạt chuyên môn... | Đ/c Hường - HP | |
| 3. | 30/08/2024 | Xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề | TTCM, TPCM, nhóm trưởng CM | |
| 4. | Tuần 2 | Xây dựng kế hoạch sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn | Tổ trưởng, nhóm trưởng CM | |
| 5. | Tuần 4 | Triển khai nhiệm vụ năm học mới. Chuẩn bị công tác khai giảng năm học mới bằng hình thức trực tiếp. | BGH,TTCM,CB,GV,CNV | |
| 6. | Tuần 1→4 | Thực hiện kế hoạch phòng dịch sốt xuất huyết | CB, GV, NV, HS nhà trường | |
| 7. | Tuần 3 | Thi và chọn bồi dưỡng học sinh giỏi khối 9 | GV dạy 10 môn thi | |
| 8. | Tuần 3 | Nộp kế hoạch dạy học về PGD | Tổ, nhóm chuyên môn | |
| 9. | Tuần 4 | Xây dựng hồ sơ xin cấp phép Dạy thêm học thêm trong nhà trường năm học 2024-2025 | Đ/c Hường – HP, GV dạy Văn, Toán, Ngoại ngữ, Lý, Hóa + Tổ nhóm CM | |

| THÁNG 9 / 2024 | | | | |
|-----------------------|------------------|--|---|----------------|
| Stt | Thời gian | Nội dung công việc | Bộ phận thực hiện | Ghi chú |
| 1. | Tuần 1-4 | Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch | Ban Kiểm tra nội bộ | |
| 2. | Tuần 2 | Giới thiệu sách tháng 9 theo kế hoạch | Đ/c Thuỳ, Khuyên | |
| 3. | Tuần 1 -> 4 | Bồi dưỡng HSG khối 9 | GV dạy HSG khối 9 | |
| 4. | Tuần 2,4 | Sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn | GV, tổ, nhóm chuyên môn | |
| 5. | Tuần 1 3/9 | Nộp kế hoạch dạy học chính khóa, 2 buổi/ngày, phân công nhiệm vụ CB GV, Thời khóa biểu, DT-HT | Đ/c Hoài - PHT | |
| 6. | Tuần 2 | Dạy TLVM cho HS khối 9, HĐTN-HN cho HS 6,7,8 | GVCN 6,7,8,9 | |
| 7. | Tuần 1-4 | Dạy tích hợp lồng ghép giáo dục an ninh quốc phòng trong các môn học: Ngữ Văn, Lịch Sử, Địa Lý, Âm Nhạc, Mỹ thuật (theo kế hoạch dạy học) | Gv dạy các môn: Ngữ Văn, Lịch Sử, Địa Lý, Âm Nhạc, Mỹ thuật | |
| 8. | Tuần 3 | Thực hiện Ngày chuyên môn: Khai thác CNTT trong chuyển đổi số. | Tổ nhóm CM | |
| 9. | Tuần 1-4 | Thực hiện chuyên đề cấp trường | BGH, Tổ nhóm chuyên môn | |
| 10. | Tuần 3-4 | Kiểm tra chuyên đề giáo viên | Ban kiểm tra nội bộ | |
| 11. | Tuần 2 | Thực hiện Tuần lễ sinh hoạt tập thể đầu năm | Đ/c Hường - Hiệu phó Đ/c Thuỳ - TPT | |
| 12. | Tuần 1-4 | Thực hiện dự án Stem, Toán tiếng anh | Đ/c Hoài - Hiệu phó Nhóm Stem, đ.c Hương Giang | |
| 13. | Tuần 3 | Kiểm tra hồ sơ chuyên môn giáo viên | Tổ giáo vụ | |
| 14. | Tuần 1 | Tham gia giải chạy báo HN mới lần thứ 49 | Đ/c Hường, Thuỳ, GVCN 21 lớp | |
| 15. | Tuần 4 | Thực hiện dạy hướng nghiệp cho HS khối 9, HĐTN-HN cho HS 6,7,8 | GVCN 6,7,8,9 | |

| THÁNG 10/ 2024 | | | | |
|-----------------------|------------------|--|--|----------------|
| Stt | Thời gian | Nội dung công việc | Bộ phận thực hiện | Ghi chú |
| 1. | Tuần 1-4 | Thực hiện chuyên đề cấp trường | BGH+ Tổ nhóm chuyên môn | |
| 2. | Tuần 3 | Tổ chức thực hiện viết thư UPU lần thứ 54 | Đ/c Hương, Thuỳ – TPT GV Văn | |
| 3. | Tuần 2 | Thực hiện dạy hướng nghiệp cho HS khối 9, HĐTN-HN cho HS 6,7,8 | GVCN 6,7,8,9 | |
| 4. | Từ tuần 1 - 4 | Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch | Ban Kiểm tra nội bộ | |
| 5. | Từ tuần 1 - 4 | Bồi dưỡng HSG khối 6,7, 8, 9 | Tổ nhóm CM | |
| 6. | Tuần 3 | Thực hiện Ngày chuyên môn | Tổ nhóm CM | |
| 7. | Tuần 1-4 | Kiểm tra chuyên đề giáo viên | Ban kiểm tra nội bộ | |
| 8. | Tuần 1-4 | Dự chuyên đề cấp Quận theo lịch PGD | Tổ nhóm chuyên môn | |
| 9. | Tuần 1- 4 | Thực hiện dự án Stem, toán Tiếng Anh | Đ/c Hoài - Hiệu phó Nhóm Stem, Toán tiếng Anh | |
| 10. | Tuần 2-3 | Thống nhất nội dung ôn tập thi giữa HK I và ra đề kiểm tra giữa học kỳ 1 | BGH, Tổ nhóm chuyên môn | |
| 11. | Tuần 3 | Thi NCKH cấp Quận (nếu có) | Đ/c Hoài, Q.Phương, Hương Giang | |
| 12. | Tuần 4 | Thi giữa kỳ I | Đ/c Hương, tổ nhóm chuyên môn | |

| THÁNG 11/ 2024 | | | | |
|-----------------------|------------------|--|--|----------------|
| Stt | Thời gian | Nội dung công việc | Bộ phận thực hiện | Ghi chú |
| 1. | Theo lịch PGD | Thi học sinh giỏi cấp Quận vòng 2. | GV dạy CLB HSG cấp trường + HS đi thi | |
| 2. | Tuần 1-4 | Tiếp tục bồi dưỡng HSG 6,7,8,9 | Tổ nhóm CM | |
| 3. | Tuần 1-4 | Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch | Ban Kiểm tra nội bộ | |
| 4. | Tuần 1 | Báo cáo giữa kỳ I | BGH, Công đoàn - Đ/c Mai, Đ/c Thuỳ, GVCN | |
| 5. | Tuần 3 | Thực hiện Ngày chuyên môn | Tổ nhóm CM | |
| 6. | Tuần 1 – 4 | Kiểm tra chuyên đề giáo viên | Ban kiểm tra nội bộ | |
| 7. | Tuần 1 – tuần 4 | Thực hiện chuyên đề cấp trường | Tổ nhóm chuyên môn | |
| 8. | Tuần 4 | Thực hiện dạy hướng nghiệp cho HS khối 9, HĐTN-HN cho HS 6,7,8 | GVCN 6,7,8,9 | |
| 9. | Tuần 1- 4 | Thực hiện dự án Stem, Toán Tiếng Anh | Đ/c Hường- Hiệu phó Nhóm Stem, Toán Tiếng Anh | |
| THÁNG 12/ 2024 | | | | |
| Stt | Thời gian | Nội dung công việc | Bộ phận thực hiện | Ghi chú |
| 1. | Tuần 2-3 | Ra đề cương và đề thi HK 1. Tổ chức thi HK1 năm học 2024-2025 | Đ/c Hoài | |
| 2. | 1/12/2025 | Tổ chức phát động tháng cao điểm phòng chống AIDS vào ngày 1/12/2025 | Đ/c Hường - PHT Đ/c Thuỳ - TPT | |
| 3. | Từ 1/12 đến | Bồi dưỡng HSG khối 9 (thi cấp TP nếu có) | Tổ nhóm CM | |

| | | | | |
|----------------------|----------------------|---|---|----------------|
| | 30/12/2024 | | | |
| 4. | Tuần 1-4 | Bồi dưỡng CLB em yêu thích khối 6,7,8 | BGH, Tổ nhóm CM | |
| 5. | Tuần 3-4 | Kiểm tra Học kỳ I | BGH, Tổ nhóm CM | |
| 6. | Tuần 4 | Tổ chức sơ kết HKI | BGH, Tổ nhóm CM | |
| 7. | Tuần 4 | Thực hiện dạy hướng nghiệp cho HS khối 9, HĐTN-HN cho HS 6,7,8 | GVCN 6,7,8,9 | |
| 8. | Tuần 1- 4 | Thực hiện dự án Stem, Toán Tiếng anh | Đ/c Hoài - PHT Nhóm Stem, Toán Tiếng Anh | |
| 9. | Tuần 3 | Thực hiện Ngày chuyên môn: Tập huấn về thực hiện ứng xử văn hoá công sở và nơi công cộng. | Tổ nhóm CM | |
| 10. | Từ 1/12 – 30/12/2024 | - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch | Ban Kiểm tra nội bộ | |
| 11. | Theo lịch PGD | Tham gia hội thảo về thực hiện chương trình SGK lớp 9 | BGH, TTCM, GV | |
| THÁNG 1/ 2025 | | | | |
| Stt | Thời gian | Nội dung công việc | Bộ phận thực hiện | Ghi chú |
| 1. | Tuần 1 | - Nộp báo cáo sơ kết học kỳ I, TKB và phân công nhiệm vụ cán bộ, giáo viên học kỳ II. | BGH + Tổ nhóm CM | |
| 2. | Tuần 1 | Kiểm tra nề nếp các lớp | Đ/c Hương - PHT, Đ/c Thuý –TPT, GVCN | |
| 3. | Tuần 1 | Tổng kết công tác PCMT năm 2024 và triển khai kế hoạch năm 2025 | Đ/c Hương - PHT, Đ/c Thuý –TPT, GVCN | |
| 4. | Theo lịch PGD | Tham gia hội thảo về thực hiện chương trình sgk lớp 9 | BGH, TTCM, GV | |
| 5. | Tuần 2+4 | Thực hiện dạy hướng nghiệp cho HS khối 9, HĐTN-HN cho HS | GVCN 6,7,8,9 | |

| | | | | |
|-----|-------------------|---|---|--|
| | | 6,7,8 | | |
| 6. | Theo lịch PGD | - Thi HS giỏi cấp thành phố | Đ/c Hoài - PHT, GV dạy CLB | |
| 7. | Từ tuần 4 | Ngày hội CNTT cấp trường, trưng bày sản phẩm STEM | Tổ nhóm chuyên môn | |
| 8. | Tuần 1-4 | Bồi dưỡng HSG khối 6,7, 8 | Tổ nhóm CM | |
| 9. | Theo lịch của SGD | Thi nghiên cứu KH cấp Thành phố(nếu có) | Tổ TN,Tổ XH. | |
| 10. | Theo kế hoạch | Thực hiện chuyên đề cấp trường theo kế hoạch | Tổ nhóm CM | |
| 11. | Tuần 1-4 | Kiểm tra chuyên đề giáo viên | Ban kiểm tra nội bộ | |
| 12. | Tuần 1-4 | Thực hiện chuyên đề | Đ/c Hoài - PHT, Tổ nhóm chuyên môn | |
| 13. | Tuần 1-4 | - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch | Hoài - PHT | |
| 14. | Tuần 1- 4 | Thực hiện dự án Stem, Toán Tiếng Anh | Đ/c Hoài - PHT Nhóm Stem, Toán Tiếng Anh | |
| 15. | Theo lịch PGD | Tham gia hội thảo về thực hiện chương trình SGK lớp 9 | BGH, TTCM, GV | |
| 16. | Tuần 2 | Hoạt động ngoại khóa: Chào đón xuân 2025 | Đ/c Thuý - TPT, GVCN, chi đoàn | |
| 17. | Tuần 1 | Thi NCKHKT cấp TP nếu có | Đ/c Hương, Tổ nhóm chuyên môn | |
| 18. | Tuần 4 | Họp PHHS sơ kết HKI | GVCN 6,7,8,9 | |

THÁNG 2/ 2025

| Stt | Thời gian | Nội dung công việc | Bộ phận thực hiện | Ghi chú |
|------------|------------------|----------------------------------|------------------------------------|----------------|
| 1. | Tuần 1 - 4 | - Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch | Ban Kiểm tra nội bộ | |
| 2. | Tuần 4 | - Kiểm tra CTMN | Đ/c Thuý - TPT, Liên đội | |
| 3. | Tuần 2 | - Giới thiệu sách theo kế hoạch | Đ/c Khuyên - TV, Đ/c Thuý - TPT | |
| 4. | Tuần 3 | Dạy hướng nghiệp học sinh khối 9 | GVCN khối 9 | |

| | | | | |
|-----|-----------------|--|---|--|
| 5. | Tuần 3 | Dạy đại trà tài liệu ATGT , TLVM đối với HS K9 | GV dạy GDCD GVCN 6,7,8,9 | |
| 6. | Tuần 1 - 4 | Kiểm tra chuyên đề giáo viên | Ban Kiểm tra nội bộ | |
| 7. | Theo lịch PGD | Tham gia hội thảo về thực hiện chương trình SGK lớp 9 | BGH, TTCM, GV | |
| 8. | Tuần 1 – tuần 4 | Thực hiện chuyên đề cấp trường | Tổ nhóm chuyên môn | |
| 9. | Tuần 1- 4 | Thực hiện dự án Stem, toán Tiếng Anh | Đ/c Hoài - PHT Nhóm Stem, Toán Tiếng anh | |
| 10. | Tuần 1-4 | Dự chuyên đề cấp Quận theo lịch. | Tổ nhóm chuyên môn | |
| 11. | Tuần 1-4 | Bồi dưỡng CLB em yêu thích khối 6,7,8. | Tổ nhóm chuyên môn | |
| 12. | Tuần 2-3 | Thống nhất nội dung ôn tập thi giữa HK II và ra đề kiểm tra giữa học kỳ II | BGH, Tổ nhóm chuyên môn | |

THÁNG 3/ 2024

| Stt | Thời gian | Nội dung công việc | Bộ phận thực hiện | Ghi chú |
|------------|------------------|---|---|----------------|
| 1. | Tuần 3 | - Thành lập hội đồng chấm SKKN cấp trường. | BGH, Tổ nhóm CM, GV cốt cán của trường | |
| 2. | Tuần 2+4 | Thực hiện dạy hướng nghiệp cho HS khối 9, HĐTĐN-HN cho HS 6,7,8 | GVCN 6,7,8,9 | |
| 3. | Tuần 3 | Dạy hướng nghiệp học sinh khối 9 | GVCN khối 9 | |
| 4. | Tuần 1-4 | Thực hiện chuyên đề cấp trường | Tổ nhóm CM | |
| 5. | Tuần 1-4 | Bồi dưỡng HSG khối 6,7,8 | Tổ nhóm CM | |
| 6. | Tuần 3 | Thực hiện Ngày chuyên môn | Tổ nhóm CM | |

| 7. | Tuần 1 - 4 | Kiểm tra chuyên đề giáo viên | Ban kiểm tra nội bộ | |
|----------------------|-------------------|--|---|----------------|
| 8. | Theo lịch PGD | Nộp báo cáo về PGD | Bộ phận VP | |
| 9. | Tuần 1-4 | Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch | Ban Kiểm tra nội bộ | |
| 10. | Tuần 1- 4 | Thực hiện dự án Stem, Toán Tiếng Anh | Đ/c Hoài - PHT Nhóm Stem, Toán Tiếng Anh | |
| 11. | Tuần 1 | Tổ chức thi giữa kỳ HK2 | Tổ nhóm chuyên môn | |
| 12. | Tuần 1-4 | Dự chuyên đề cấp Quận theo lịch PGD | Tổ nhóm chuyên môn | |
| 13. | Tuần 1 | Chăm SKKN cấp trường và nộp cấp Quận | Hội đồng chăm SKKN | |
| 14. | Tuần 1 | Thi GVG cấp trường | BGH, TTCM, GV dự thi | |
| 15. | Theo lịch của PGD | Thi GVG cấp Quận | BGH, TTCM, GV dự thi | |
| THÁNG 4/ 2025 | | | | |
| STT | Thời gian | Nội dung công việc | Bộ phận thực hiện | Ghi chú |
| 1. | Tuần 4 | Hoàn thiện hồ sơ thi THPT, hồ sơ dự xét TN trên CSDL | Ban liên tịch, GVCN | |
| 2. | Tuần 1-4 | Bồi dưỡng HSG khối 6,7,8. | Tổ nhóm CM | |
| 3. | Tháng 4/2025 | Kiểm tra khảo sát chất lượng môn Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ, môn thứ tư thi THPT | Tổ nhóm CM | |
| 4. | Tuần 2+4 | Thực hiện dạy hướng nghiệp cho HS khối 9, HĐTN-HN cho HS 6,7,8 | GVCN 6,7,8,9 | |
| 5. | Tuần 3 | Thực hiện Ngày chuyên môn: Chia sẻ kinh nghiệm nâng cao chất lượng học sinh yếu và học sinh mũi nhọn đối với HS khối 9 | Tổ nhóm chuyên môn | |
| 6. | Tuần 1 - 4 | Kiểm tra chuyên đề giáo viên | Ban TTTD | |
| 7. | Tuần 1- 4 | Thực hiện chuyên đề cấp trường | Tổ nhóm CM | |

| | | | | |
|----------------------|--------------------------|---|---|----------------|
| 8. | Tuần 1-4 | Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch | Ban Kiểm tra nội bộ | |
| 9. | Tuần 4 | Điều tra công tác tuyển sinh khối 6 | Ban tuyển sinh | |
| 10. | Tuần 1- 4 | Thực hiện dự án Stem, Toán tiếng Anh | Đ/c Hoài - PHT Nhóm Stem, Toán Tiếng Anh | |
| 11. | Từ 25/4 đến 10/5/2024 | Ôn tập và kiểm tra HKII | GV và tổ nhóm CM | |
| 12. | Tuần 1-4 | Bồi dưỡng CLB em yêu thích khối 6,7,8 | Tổ nhóm CM | |
| 13. | Theo lịch PGD | Tham gia hội thảo về thực hiện chương trình SGK lớp 9 | BGH, TTCM, GV | |
| THÁNG 5/ 2024 | | | | |
| STT | Thời gian | Nội dung công việc | Bộ phận thực hiện | Ghi chú |
| 1. | Tuần 1 | Tổ chức ôn và thi thử vào THPT cho HS khối 9 | Đ/c Hoài - PHT, GV dạy Văn, Toán, NN, môn thứ 4 dạy khối 9 | |
| 2. | 24/5/2025 | Kết thúc Chương trình Học kỳ II | Tổ nhóm CM | |
| 3. | Theo lịch của PGD | Nộp kết quả điểm THCS về phòng Giáo dục. | GV bộ môn và tổ nhóm CM | |
| 4. | Theo lịch của PGD | Kỉ niệm 134 năm ngày sinh Bác Hồ | Đ/c Thủy - TPT, GVCN | |
| 5. | 24/5/2025 | Nộp BC tổng kết năm học về PGD | BGH, BCH CĐ, TPT | |
| 6. | Theo lịch của PGD | Tiến hành công tác kiểm tra chéo hồ sơ xét Tốt nghiệp và học sinh dự thi vào lớp 10 THPT. | BGH, GVCN 9 | |
| 7. | Tuần 1-4 | Thực hiện chuyên đề cấp trường | Tổ nhóm CM | |
| 8. | 25/5/2025 | Họp Phụ huynh học sinh | BGH, GVCN 9 | |
| 9. | Tuần 1-4 | Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch | Ban Kiểm tra nội bộ | |
| 10. | Theo lịch của PGD | Nộp hồ sơ xét duyệt thi đua về phòng giáo dục | Ban thi đua | |

| | | | | |
|-----|-------------------|---|--|--|
| 11. | Tuần 2-3 | Hoàn tất hồ sơ các đợt thi đua | BGH, Công đoàn, TPT | |
| 12. | Tuần 2 | Rà soát chương trình năm học | Tổ giáo vụ | |
| 13. | Tuần 3 | Rút kinh nghiệm thay sách giáo khoa lớp 8 | GV dạy 9 môn: Văn, Toán, Anh, môn thi thứ 4 (nếu có); tổ nhóm CM | |
| 14. | Theo lịch của PGD | Xét tốt nghiệp THCS, hoàn thiện hồ sơ dự thi THPT | Thư ký HĐ, TB TTND, GVCN Khối 9 | |
| 15. | Tuần 4 | Tổng kết thực hiện dự án Stem | Đ/c Hoài - PHT Nhóm Stem | |
| 16. | Theo lịch PGD | Tham gia hội thảo về thực hiện chương trình SGK lớp 9 | BGH, TTCM, GV | |
| 17. | Tuần 4 | Tổng kết năm học 2024-2025 | BGH, Công đoàn, TPT | |

THÁNG 6 NĂM 2025

| STT | Thời gian | Nội dung công việc | Bộ phận thực hiện | Ghi chú |
|-----|------------------|--|--|---------|
| 1. | 1/6/2025 | Triển khai kế hoạch hoạt động hè 2024 | Đ/c Hương - PHT GV nhà trường | |
| 2. | Trước 31/05/2024 | Bàn giao HS về địa phương | BGH, Đ/c Thủy - TPT | |
| 3. | Tuần 2 | Xây dựng kế hoạch tuyển sinh. Nộp phòng kế hoạch tuyển sinh, quyết định thành lập hội đồng tuyển sinh lớp 6 năm học 2025-2026 | BGH | |
| 4. | Theo lịch SGD | Tổ chức làm thi THPT lớp 10 | Đ/c Hoài - PHT GV được phân công nhiệm vụ | |
| 5. | Tuần 4 | Phát động tháng cao điểm PC HIV/AIDS cao điểm ngày | Đ/c Hương - PHT, | |

| | | | | |
|-----|-----------------|--|---------------------|--|
| | | 26/6/2025 ngày toàn dân PCMT | Đ/c Thuỳ - TPT | |
| 6. | Tuần 4 | Tổ chức CB GV tham quan thực tế hè | Công đoàn | |
| 7. | Tuần 1 -4 | Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch | Ban Kiểm tra nội bộ | |
| 8. | Tuần 1- 4 | Tham gia các hoạt động hè tại địa phương | Ban Thiếu nhi | |
| 9. | Trước ngày 15/6 | Nộp hồ sơ xét duyệt thi đua | VP | |
| 10. | Tuần 2 | Nộp báo cáo tổng kết năm học | VP | |